

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **87/2021/HS-ST**

Ngày: 14 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Tuấn Đạt và bà Phạm Thị Liễu.

Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Năng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, tại Lào Cai; nơi cư trú: Ấp P M, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1968 và bà Mai Thị O, sinh năm 1967; chồng: Nguyễn Đại Trung Q, sinh năm 1983; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Trần Thanh L, sinh năm 1987, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp P M 2, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Mai Thị X, sinh năm 1960; vợ: Trần Thị M, sinh năm 1991; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Nguyễn Thị Ánh M, sinh năm 1987, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp P L, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T (đã chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1961; chồng: Nguyễn Thành L, sinh năm 1984; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

4. Vũ Thụy Mỹ Q, sinh năm 1993, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp N L 2, xã P X, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Thanh B và bà Lại Thị T; chồng: Nguyễn Quốc H, sinh năm 1990; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Nguyễn Thanh P, sinh năm 1998, nơi cư trú: Ấp 2, xã P T, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt);

2. Bà Huỳnh Thị Yến L, sinh năm 1983, nơi cư trú: Khu X, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 13 giờ 00 phút, ngày 30/3/2021, tại quán cà phê P Đ thuộc Khu X, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú lập biên bắt người phạm tội quả tang đối với các bị cáo Nguyễn Thị H, Trần Thanh L, Nguyễn Thị Ánh M và Vũ Thụy Mỹ Q vì có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bài Phỏm.

Tang vật thu giữ:

- Thu tại chiếu bạc: Số tiền 1.720.000 đồng, 02 bộ bài tây đã qua sử dụng.
- Thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị H: Số tiền 27.100.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 11Promax, 01 xe mô tô biển số 60B3 - 723.80;
- Thu giữ của bị cáo Trần Thanh L: Số tiền 800.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 7 màu đen;
- Thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Ánh M: Số tiền 6.500.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 11Promax;
- Thu giữ của bị cáo Vũ Thụy Mỹ Q: Số tiền 6.200.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 11Promax, 01 xe mô tô biển số 60B4 - 465.48.

Quá trình điều tra đã xác định:

Khoảng 12 giờ trưa ngày 30/3/2021, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Ánh M, Vũ Thụy Mỹ Q và Trần Thanh L đến quán cà phê P Đ do bà Huỳnh Thị Yến L làm chủ để uống nước và nghỉ trưa. Tại đây, cả nhóm cùng rủ nhau đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài phỏm.

Hình thức đánh bạc như sau: Các bị cáo sử dụng 01 bộ bài tây 52 lá, chia làm 04 tụ. Người chia bài trước được 10 lá bài, những người còn lại là 09 lá; số bài còn lại úp xuống (gọi là Nọc). Người được 10 lá bài được đánh 01 lá bài xuống cho người tiếp theo. Người tiếp theo sẽ ăn lá bài đó nếu nó hợp với các lá bài đang có tạo thành Phỏm (gồm 03 lá bài trở lên có cùng chất và số liên tiếp nhau hoặc bộ 03 lá bài trở

lên khác chất nhưng cùng số). Nếu người tiếp theo không ăn lá bài đó thì sẽ phải bốc 01 lá bài trong Nọc. Sau khi ăn bài hoặc bốc bài, người chơi phải đánh ra 01 lá bài. Cứ tiếp tục như vậy cho đến hết vòng. Ván bài sẽ kết thúc khi trong bàn có 01 người chơi Û (khi tất cả 09 lá bài đều có phỏm và không còn bài rác). Nếu không có ai Û, sau 04 lượt ván bài sẽ kết thúc. Khi đánh lượt cuối, người chơi phải hạ tất cả Phỏm mình đang có; sau đó gửi các lá bài có thể gửi vào Phỏm của những người chơi đã hạ bài rồi mới đánh quân cuối cùng. Các quân bài còn lại sẽ được giữ lại để tính điểm khi kết thúc ván bài. Người có điểm thấp nhất được ăn hết, người có điểm thấp thứ 02 phải thua 10.000 đồng, người có điểm thấp thứ 03 phải thua 20.000 đồng, người có điểm cao nhất phải thua 30.000 đồng, người cháy (không có Phỏm) thua 40.000 đồng, người Û ăn hết và những người khác thua 50.000 đồng. Ngoài ra, các bị cáo còn thỏa thuận người nào ăn lá bài của người khác thì bị ăn sẽ thua tiền cho người ăn, ăn lá bài ở lượt đánh thứ 1 thì thua 10.000 đồng, ăn lá bài ở lượt đánh thứ 2 thì thua 20.000 đồng và ăn lá bài ở lượt đánh thứ 3 thì thua 40.000 đồng. Đến 13 giờ 00 phút, cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú bắt quả tang cùng tang vật.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau:

- Thu tại chiếu bạc: Số tiền 1.720.000 đồng.
- Số tiền bị cáo Nguyễn Thị H sử dụng 590.000 đồng để đánh bạc nhưng thua 500.000 đồng. Khi bắt giữ số tiền còn lại trên chiếu bạc là 90.000 đồng (thu vào số tiền trên chiếu bạc);
- Số tiền bị cáo Trần Thanh L sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc và thắng 90.000 đồng. Khi bắt giữ số tiền còn trên chiếu bạc là 590.000 đồng (thu vào số tiền trên chiếu bạc) và 800.000 đồng thu giữ trên người sẽ được dùng vào mục đích đánh bạc;
- Số tiền bị cáo Vũ Thụy Mỹ Q sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc và thắng 200.000 đồng. Khi bắt giữ số tiền còn trên chiếu bạc là 700.000 đồng (thu vào số tiền trên chiếu bạc) và 6.200.000 đồng thu giữ trên người sẽ được dùng vào mục đích đánh bạc;
- Số tiền bị cáo Nguyễn Thị Ánh M sử dụng 130.000 đồng để đánh bạc và thắng 210.000 đồng. Khi bắt giữ số tiền còn trên chiếu bạc là 340.000 đồng (thu vào số tiền trên chiếu bạc) và 6.500.000 đồng thu giữ trên người sẽ được dùng vào mục đích đánh bạc.

Như vậy, số tiền dùng vào mục đích đánh bạc của các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Ánh M, Vũ Thụy Mỹ Q và Trần Thanh L là 1.720.000 đồng + 800.000 đồng + 6.200.000 đồng + 6.500.000 đồng = 15.220.000 đồng.

Cáo trạng số 70/CT-VKSTP-ĐN ngày 02/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố các bị cáo Nguyễn Thị H, Trần Thanh L, Nguyễn Thị Ánh M, Vũ Thụy Mỹ Q, về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Về tội danh: Các bị cáo Nguyễn Thị H, Trần Thanh L, Nguyễn Thị Ánh M và Vũ Thụy Mỹ Q phạm tội: “Đánh bạc”.

- Về mức hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt:

Các bị cáo Nguyễn Thị H và Trần Thanh L, mỗi bị cáo từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng);

Các bị cáo Nguyễn Thị Ánh M và Vũ Thụy Mỹ Q, mỗi bị cáo từ 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) đến 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công: Số tiền 15.220.000 đồng vì đây là số tiền dùng vào mục đích đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây vì đây là công cụ dùng vào mục đích đánh bạc, không còn giá trị sử dụng.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nội dung lời khai của những người tham gia tố tụng:

- Các bị cáo thừa nhận nội dung của Bản cáo trạng là đúng sự thật; các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Bà Huỳnh Thị Yến L là chủ quán cà phê P Đ thuộc Khu X, trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 12 giờ trưa ngày 30/3/2021, có mấy người làm nghề môi giới nhà đất đến quán cà phê của bà vào chòi số 12 uống nước. Sau khi khách gọi nước thì bà mang nước ra rồi sau đó không đến chòi số 12 nữa. Việc các bị cáo đánh bạc thì bà không biết cho đến khi bị công an bắt giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, các bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến về hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

[2.1]. Xét về hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra, cũng như các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Ngày 30/3/2021, tại quán cà phê P Đ thuộc Khu X, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, các bị cáo Nguyễn Thị H, Trần Thanh L, Nguyễn Thị Ánh M và Vũ Thụy Mỹ Q tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài phỏm. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền là 1.720.000 đồng và thu giữ trên người các bị cáo số tiền 13.500.000 đồng được dùng vào việc đánh bạc, tổng cộng 15.220.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án Tối cao thì:

“3. Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc” bao gồm:

a) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc thu giữ được trực tiếp tại chiếu bạc;

b) Tiền hoặc hiện vật thu giữ được trong người các con bạc mà có căn cứ xác định đã được hoặc sẽ được dùng đánh bạc;

.....”

Như vậy, tổng số tiền thu tại chiếu bạc và thu giữ trong người các bị cáo Nguyễn Thị H, Trần Thanh L, Nguyễn Thị Ánh M, Vũ Thụy Mỹ Q có căn cứ xác định sẽ dùng vào việc đánh bạc là 15.220.000 đồng và các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền nói trên.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn gây bất bình trong cộng đồng dân cư, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa P và là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các tội phạm khác. Vì vậy để giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội phải xét xử và áp dụng cho các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều có vai trò là người thực hành, tham gia đánh bạc nên mức hình phạt là tương đương nhau. Tuy nhiên, số tiền bị cáo M và bị cáo Q sử dụng vào mục đích đánh bạc lớn hơn bị cáo L và bị cáo H nên phải chịu mức hình phạt nặng hơn.

[2.3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử cân nhắc để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Từ nội dung đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử cân nhắc, quyết định mức án phù hợp đối với từng bị cáo, vừa thể hiện sự nghiêm minh và sự khoan hồng của chính sách pháp luật.

[3] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công số tiền 15.220.000 đồng các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc đây là khoản tiền liên quan, sử dụng vào việc phạm tội;

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây là công cụ thực hiện hành vi phạm tội do không còn giá trị sử dụng;

[4] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về các vấn đề khác: Bà Huỳnh Thị Yến L là chủ quán cà phê P Đ, nơi các bị cáo sử dụng để đánh bạc nhưng không biết các bị cáo đánh bạc nên không xử lý là đúng pháp luật.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị H, Trần Thanh L, Nguyễn Thị Ánh M và Vũ Thụy Mỹ Q phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị H mức phạt tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng);

Bị cáo Trần Thanh L mức phạt tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng);

Bị cáo Nguyễn Thị Ánh M mức phạt tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng);

Bị cáo Vũ Thụy Mỹ Q mức phạt tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 15.220.000 đ (Mười lăm triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu số 002025 ngày 07/6/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Phú.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ dùng vào mục đích đánh bạc, không còn giá trị sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2021 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Phú).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THAdân sự huyện Tân Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam